

VĂN HÓA DÂN CHỦ TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

DEMOCRATIC CULTURE IN HO CHI MINH THOUGHT

NGUYỄN TÙNG LÂM^(*)

TÓM TẮT: Trong giai đoạn cách mạng hiện nay, đất nước ta đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện đường lối phát triển đất nước của mình, Đảng ta xác định: “Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước”. Vì vậy, nghiên cứu văn hóa dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh có ý nghĩa lý luận và thực tiễn to lớn trong việc xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay. Trong bài này, tác giả trình bày những nội dung cơ bản về văn hóa dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Từ khóa: văn hóa, dân chủ, tư tưởng Hồ Chí Minh.

ABSTRACT: In the current revolutionary stage, while our country is in progress of setting and perfecting our line to develop country, the Party has determined: “Socialist democracy is the nature of political regime in Vietnam, an objective and a dynamic of national development”. Thus, studying democracy culture in Ho Chi Minh thought has great sense of theory and reality in setting and perfecting socialist democracy in our country nowadays. In this article, the author has presented basic items towards socialist democracy in Ho Chi Minh thought.

Key words: culture, democracy, Ho Chi Minh thought.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Có thể nói, nghiên cứu văn hóa dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh xét đến cùng chính là tiếp cận dân chủ dưới các giá trị bền vững của văn hóa. Nói cách khác, văn hóa dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh chính là nói đến phương pháp, nghệ thuật vận hành và thực thi quyền lực chính trị một cách thông suốt, bài bản, lành mạnh, tạo ra những giá trị tích cực tiến bộ của nhân loại, hướng quyền lực thuộc về nhân dân, góp phần định hướng giá trị, giúp cho các thành viên trong xã hội nhận thức rõ bản chất, mục tiêu phát triển của xã hội.

Văn hóa dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh thuộc phạm trù của văn hóa chính trị Mácxít nhưng mang đậm dấu ấn và là đỉnh cao của văn hóa chính trị Việt Nam. Theo lý luận Mácxít, dân chủ bao giờ cũng gắn liền với giai cấp, không có một nền dân chủ chung chung, phi giai cấp. Vì vậy, văn hóa dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh mang bản chất của giai cấp công nhân, giai cấp đang đảm nhận trọng trách lịch sử lãnh đạo toàn thể dân tộc Việt Nam thực hiện lý tưởng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới và xây dựng thành công

^(*) ThS. Đại học Chính trị, Bộ Quốc phòng, Email: lamkhanhk13@gmail.com

chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam “dân chủ và giàu mạnh”.

Nói văn hóa dân chủ là nói tới cái đẹp cũng như giá trị của Đảng cầm quyền, của Chính phủ và cá nhân nhà lãnh đạo, quản lý với nhân dân - với tư cách là chủ và làm chủ. Văn hóa dân chủ là nguồn lực nội sinh vô tận, to lớn của Đảng và hệ thống chính trị, chìa khóa sự phát triển của Đảng, Nhà nước, thấm sâu và tạo dấu ấn khai sáng trong quá trình phát triển của Đảng, Nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói rằng *“Văn hóa không thể đứng ngoài mà đứng trong kinh tế và chính trị”*. Điều đó có nghĩa là tổ chức chính trị, hoạt động chính trị, đảng chính trị và cá nhân nhà chính trị phải thấm nhuần văn hóa. Năng lực chính trị thực chất và cốt tủy là năng lực văn hóa. Vì vậy, *xây dựng và phát huy các giá trị văn hóa dân chủ là một việc làm cần thiết, lâu dài, thường xuyên* của các tổ chức trong hệ thống chính trị, của mọi cán bộ, đảng viên.

2. NHỮNG ĐẶC TRƯNG CHỦ YẾU CỦA VĂN HÓA DÂN CHỦ TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

2.1. Văn hóa dân chủ được thể hiện trong việc khẳng định các giá trị dân chủ, gắn liền mục tiêu chính trị của cách mạng là giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người và các giá trị đó thuộc về bản chất của chế độ xã hội mới

Coi trọng dân chủ thực chất là tôn trọng con người, coi con người là giá trị cao nhất. Đó là con người có quyền sống, quyền tự do - những quyền tự nhiên, thiêng liêng, không thể bị xâm phạm. Giải phóng con người ra khỏi tình trạng bị áp bức, bóc lột và nô dịch là đòi hỏi bức xúc, tất yếu,

làm cho con người thật sự được sống xứng đáng với cuộc sống của con người chứ không phải nô lệ. Chính vì vậy, văn hóa dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh được thể hiện ở mục tiêu chính trị cao cả là giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người, xây dựng một xã hội không có áp bức, bóc lột, xây dựng một chế độ xã hội lấy con người và phát triển con người làm trung tâm; các lợi ích, nhu cầu làm người được thỏa mãn, các năng lực của con người được phát huy vì lợi ích chung của cộng đồng. Mục tiêu lý tưởng này thể hiện đặc trưng cơ bản nhất của văn hóa dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh.

Trong yêu thương, quý trọng con người thì thái độ tích cực nhất là dân thân vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng con người chứ không phải kiêu thương người từ trên ban xuống. Hồ Chí Minh nhiều lần nêu lên quan niệm: nếu nước đã được độc lập mà dân cứ chết đói, chết rét thì độc lập chẳng để làm gì; dân chỉ biết giá trị của tự do, độc lập khi được ăn no, mặc ấm. Nói như thế tức là Hồ Chí Minh đã đề cập những vấn đề tối thiểu và cơ bản nhất của con người: sống có chất lượng tốt, cả về vật chất và tinh thần, con người phát triển toàn diện vươn tới một đất nước của tự do - mục tiêu cơ bản của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa.

2.2. Văn hóa dân chủ được thể hiện ở một nền dân chủ mà mọi quyền lực thuộc về nhân dân, trước hết là nhân dân lao động; được đặt trong mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân

Văn hóa dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh nổi bật ở một nền chính trị “dân quyền”. Với quan điểm “dân là gốc, dân là chủ”, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: *“Nước ta là nước dân chủ, nghĩa là nước*

nhà do nhân dân làm chủ” [4, tr.258]; *“Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ”* [3, tr.434]. Vì vậy, *“không gì quý bằng nhân dân..., không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân..., không có gì tốt đẹp, vẻ vang bằng phục vụ cho lợi ích của nhân dân”* [5, tr.453]; *“Có dân là có tất cả”*. Theo Hồ Chí Minh, trong quan hệ với nhân dân, Đảng, Chính phủ, cán bộ, đảng viên vừa là người lãnh đạo vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân, là công bộc của nhân dân chứ không phải là “phụ mẫu chi dân” (cha mẹ của dân). Người viết: *“Chính phủ Cộng hòa Dân chủ là gì? Là đầy tớ chung của dân, từ Chủ tịch toàn quốc đến làng. Dân là chủ thì Chính phủ phải là đầy tớ. Làm việc ngày nay không phải là để thăng quan, phát tài. Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ”* [3, tr.74]. Chế độ ta là chế độ dân chủ, tức là dân là người chủ, địa vị cao nhất là nhân dân, Nhà nước của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Quan niệm này trong tư tưởng về văn hóa dân chủ của Hồ Chí Minh, có thể nói đó sự phát triển đến đỉnh cao, là sự “vượt gộp” của văn hóa chính trị Việt Nam trong thời đại mới – thời đại Hồ Chí Minh.

Theo Hồ Chí Minh, thước đo văn hóa dân chủ được biểu hiện trong mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Đảng cầm quyền nhưng dân là chủ. Đảng cầm quyền nhưng dân là gốc. Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân; trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân. Bài học quý giá Hồ Chí Minh để lại cho Đảng ta ngày nay là: *“Dân chúng đồng lòng, việc gì cũng làm được. Dân chúng*

không ủng hộ, việc gì làm cũng không nên” [2, tr.333]. Để giải quyết tốt mối quan hệ giữa Đảng cầm quyền với nhân dân, Hồ Chí Minh chỉ rõ *“phải đưa chính trị vào giữa dân gian”* [2, tr.338]. Đây chính là cách lãnh đạo, quản lý bằng thuyết phục, cảm hóa, là “chính trị đời sống” từ đó sẽ tạo ra quyền uy của Đảng, thay vì áp đặt quyền lực. Vì vậy, trong mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân, Người nhấn mạnh để làm thế nào để thực hiện tốt nghĩa vụ kép *“vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”*.

Vì vậy, trong quá trình lãnh đạo xây dựng chế độ mới, Hồ Chí Minh đã trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng một “nền chính trị dân quyền”, một nền chính trị mà nhân dân trực tiếp tham gia vào các tổ chức trong hệ thống chính trị và đồng thời thực hiện chức năng giám sát, kiểm tra hoạt động của các tổ chức đó. Người khẳng định “nước ta là nước dân chủ”, dân là chủ và dân làm chủ. Một nét quản lý *đậm chất văn hóa* phải là Đảng, Chính phủ là đầy tớ, là công bộc của dân. Vì thế, nâng cao văn hóa dân chủ là Đảng phải có sự lựa chọn sáng suốt, có tầm nhìn, trí tuệ và bản lĩnh văn hóa giữa việc lấy cái căn bản quy tụ của lòng dân và lợi ích lâu dài thay vì lợi ích và thành tích trước mắt mang mầm bệnh. Văn hóa dân chủ là phải *“sao cho được lòng dân”* [1, tr.51]. Những đặc trưng này chính là biểu hiện văn hóa Đảng, văn hóa cầm quyền - một nội dung của văn hóa dân chủ.

2.3. Văn hóa dân chủ được thể hiện trong một nền dân chủ thực sự và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội

Hồ Chí Minh cho rằng dân chủ không

chỉ là vấn đề lợi ích, quyền lực và thể chế gắn với chế độ Nhà nước, pháp luật mà còn là những giá trị làm người, giá trị thuộc về phẩm giá, nhân cách, tự trọng và tự chủ của con người. Do đó, Người khẳng định: phải *độc lập thực sự, dân chủ tự do thực sự* chứ không phải là pháp lý, nhiều khi chỉ là những tuyên bố hình thức: *“Chúng ta phải ra sức thực hiện những cải cách xã hội, để nâng cao đời sống của nhân dân, thực hiện dân chủ thực sự”* [4, tr.3]. Vì theo quan điểm của Người, dân chủ là nhân dân, là người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội, làm chủ cuộc sống. Các cấp chính quyền, các đoàn thể nhân dân, bao giờ, ở đâu, xuất phát của hành động cũng là vì lợi ích của nhân dân mà làm và chịu trách nhiệm trước nhân dân.

Theo Hồ Chí Minh, một nền *dân chủ thực sự* phải gắn liền với một nền *dân chủ toàn diện*, tức là dân chủ không chỉ trên phương diện chính trị mà diễn ra rộng rãi trên các lĩnh vực của đời sống. Theo Người, nội dung toàn diện của dân chủ, được thể hiện là dân chủ trong kinh tế (phải phát triển sản xuất, thoát đói nghèo, trở nên giàu có) để chăm lo lợi ích vật chất cho người dân, gắn liền với dân chủ trong chính trị (Nhà nước do dân ủy quyền, không được lạm quyền, phải dùng quyền của dân để phục vụ và bảo vệ dân, phải cải cách thể chế bầu cử, phải kiểm soát việc thi hành quyền), lại phải đảm bảo dân chủ trong đời sống tinh thần, người dân dám nói, dám nghĩ, bảo đảm tự do tư tưởng, thực hiện dân chủ trong sáng tạo văn hóa, trong thụ hưởng văn hóa. Người khẳng định: *“Hễ còn có một người Việt Nam bị bóc lột, bị nghèo nàn, thì Đảng vẫn đau thương, cho*

đó là vì mình chưa làm tròn nhiệm vụ. Cho nên Đảng vừa lo tính công việc lớn như đổi nền kinh tế và văn hóa lạc hậu của nước ta thành một nền kinh tế và văn hóa tiên tiến, đồng thời lại luôn luôn quan tâm đến những việc nhỏ như tương cà mắm muối cần thiết cho đời sống hằng ngày của nhân dân” [6, tr.402].

2.4. Văn hóa dân chủ được thể hiện khi khẳng định dân chủ là một nguồn lực to lớn đối với sự phát triển xã hội

Dân chủ đem lại quyền làm chủ vận mệnh của mình cho nhân dân, tạo ra những điều kiện, những tiền đề để toàn xã hội, cũng như mỗi cá nhân trong xã hội phát triển và hoàn thiện. Con người nhờ có dân chủ và thông qua dân chủ mới có hoạt động tích cực, chủ động, sáng tạo đối với lịch sử. Chính vì vậy, Hồ Chí Minh khẳng định sức mạnh của dân chủ như một sức mạnh giải phóng, giải phóng ý thức tư tưởng, giải phóng mọi tiềm năng xã hội, nhờ đó phát huy được mọi khả năng sáng tạo, làm nở rộ những tài năng, sáng kiến của nhân dân, tạo ra những nguồn lực dồi dào cho tiến bộ và phát triển. *“Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên”* [6, tr.376]. *“Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến”* [2, tr.284].

Theo Hồ Chí Minh, phải làm cho dân chủ từ khả năng trở thành hiện thực, phải dùng sức mạnh dân chủ để chống những thế lực phản dân chủ, khắc phục những nhân tố kìm hãm sự phát triển làm sai lạc, biến dạng dân chủ. Muốn vậy, phải thực hành rộng rãi, nhất là dân chủ trong Đảng. Đó là chiếc chìa khóa vạn năng giải quyết mọi khó khăn. Trách nhiệm của Đảng, của Nhà nước và các đoàn thể là giáo dục ý thức dân chủ và tạo

môi trường, điều kiện, phong trào và lực lượng để nhân dân thực hành dân chủ; nhân dân bộc lộ và phát huy khả năng, tính chủ động tích cực của mình, tham gia hoạt động xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước, bảo vệ chế độ của mình, xây dựng kiến thiết xã hội mới. Đó vừa là quyền, vừa là trách nhiệm, nghĩa vụ và bổn phận của người dân. Hồ Chí Minh đã viết: *“Làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”* [8, tr.293], *“Nhân dân có quyền lợi làm chủ, thì phải có nghĩa vụ làm tròn bổn phận công dân”* [4].

2.5. Văn hóa dân chủ được thể hiện khi quyền dân chủ, sự tự do, bình đẳng của cá nhân, quyền lợi thực sự của nhân dân được thể chế hóa trong Hiến pháp và pháp luật

Theo Hồ Chí Minh, khẳng định nhân dân là người chủ nước nhà không chỉ là khẳng định về một quan điểm, một tư tưởng chính trị mà còn phải thể chế hóa thành luật, bằng luật, trước hết là Hiến pháp - bộ luật cơ bản của Nhà nước. Người xác định vai trò của Hiến pháp là phải bảo đảm được quyền tự do dân chủ cho các tầng lớp nhân dân, trên cơ sở liên minh công - nông do giai cấp công nhân lãnh đạo, đồng thời phải thực sự bảo đảm quyền bình đẳng giữa nam và nữ, bình đẳng giữa các dân tộc. Vì vậy, Nhà nước dân chủ Việt Nam không thể thiếu pháp luật, dân chủ đích thực bao giờ cũng đi liền với kỷ cương, phép nước. Mọi quyền dân chủ của người dân phải được thể chế hóa bằng Hiến pháp và pháp luật; và ngược lại, hệ thống pháp luật phải đảm bảo cho quyền tự do, dân chủ của người dân được tôn trọng trong thực tế.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc xây dựng một nền pháp chế xã hội chủ nghĩa đảm bảo được việc thực thi quyền lực của nhân dân. Theo Người, công bố luật mới chỉ là bước đầu, phải tuyên truyền giáo dục lâu dài mới thực hiện luật được tốt. Những biện pháp cơ bản cần làm là: Cán bộ Nhà nước phải là tấm gương về tuân thủ pháp luật; Coi trọng nâng cao dân trí, bồi dưỡng ý thức làm chủ, phát triển văn hóa chính trị và tính tích cực công dân; Khuyến khích nhân dân tham gia vào công việc của Nhà nước, phê bình, giám sát công việc của Nhà nước, khắc phục mọi thứ dân chủ hình thức, *“làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm”* [8, tr.293]. Đồng thời, Người cũng cho rằng, gắn liền với sự tự do, bình đẳng của cá nhân, quyền lực của nhân dân được bảo đảm bằng pháp luật là việc thực hiện dân chủ phải có nguyên tắc trong khuôn khổ hiến pháp và pháp luật chứ không phải là dân chủ vô nguyên tắc.

2.6. Văn hóa dân chủ được thể hiện ở một nền chính trị trong sạch, liêm khiết; ở phẩm chất, đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, thực sự lựa chọn những người có đức, có tài cho cách mạng

Theo Hồ Chí Minh, văn hóa dân chủ được biểu hiện rõ nét chính là thi hành một nền chính trị liêm khiết, trong sạch. Hồ Chí Minh đưa ra quan điểm chính trị là đạo đức: *“thanh khiết từ to đến nhỏ”* [2, tr.75], đạo đức là cơ sở của chính trị, đạo đức là gốc của người cách mạng. Mọi hoạt động chính trị phải dựa trên cơ sở đạo đức, hướng tới những hành vi có đạo đức, mà cụ thể là xây

dựng và thực hiện *quyền làm chủ của nhân dân*. Để thực hiện mục tiêu chính trị, các chủ thể chính trị phải có đạo đức, các phong trào chính trị phải hướng tới đạo đức. Những phong trào, những tổ chức chính trị hướng tới đạo đức là những phong trào chân chính, tổ chức chân chính.

Muốn vậy, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên *rèn luyện và thấm nhuần* đạo đức cách mạng. Theo Hồ Chí Minh, đó là các phẩm chất tiêu biểu: Suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, thực hiện tốt đường lối chủ trương chính sách của Đảng; Đặt lợi ích của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết, toàn tâm, toàn ý phục vụ nhân dân; Vì Đảng và dân mà hy sinh quên mình; gương mẫu trong mọi việc; Không ngừng học tập văn hóa, khoa học – kỹ thuật, học tập chủ nghĩa Mác – Lênin; Luôn luôn dùng tự phê bình và phê bình để nâng cao tư tưởng, cải tiến công tác, cùng đồng chí mình tiến bộ; Thực hành chủ nghĩa nhân đạo chiến đấu; Phải *liên hệ gần bó với quần chúng*, hòa mình với quần chúng thành một khối, tin quần chúng, hiểu quần chúng, lắng nghe ý kiến của quần chúng và đặc biệt là phải gương mẫu trước quần chúng về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, sống giản dị, trong sạch. Hồ Chí Minh yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải có tinh thần: *“Giàu sang không thể quyến rũ - Nghèo khó không thể chuyển lay - Uy lực không thể khuất phục”* [3, tr.50]. Khi mỗi cán bộ, đảng viên là một tấm gương sáng về hành vi đạo đức, thì họ luôn được quần chúng nhân dân tin yêu, hết lòng hết sức tin theo Đảng, là cơ sở để củng cố mối quan hệ Đảng và nhân dân –

cội nguồn sức mạnh của Cách mạng Việt Nam trong mọi thời kỳ.

3. KẾT LUẬN

Tóm lại, những quan điểm của Hồ Chí Minh về văn hóa dân chủ là một chỉ dẫn sâu sắc về mặt lý luận và thực tiễn cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc ta. Chính vì vậy, trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn biết phát huy các giá trị của văn hóa dân chủ nhằm đáp ứng yêu cầu của lịch sử, các giá trị của văn hóa dân chủ như một nguồn lực để xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước. Đại hội XI của Đảng đã khẳng định: *“Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân, và vì nhân dân. Chính nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng ở sự gần bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu, tham nhũng, xa rời nhân dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa, của Đảng”* [9, tr.65].

Hiện nay, đất nước ta đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện đường lối phát triển đất nước của mình, Đảng ta xác định: *“Dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước”* [10, tr.47]. Do vậy, những quan điểm cơ bản về văn hóa dân chủ trong tư tưởng Hồ Chí Minh là cơ sở lý luận để Đảng ta vận dụng vào xây dựng và hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa; đổi mới cơ chế, chính sách để lãnh đạo sự nghiệp cách mạng nói chung và từng lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội nói riêng. Mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, đưa

đất nước tiến lên chủ nghĩa xã hội là mục tiêu xuyên suốt, mục tiêu cao cả và là điểm tựa về đường lối, chủ trương, chính sách để đoàn kết toàn dân thực hiện thành công sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất

nước. Thực hiện mục tiêu xuyên suốt, đó cũng chính là vận dụng và phát triển những kiến giải sáng tạo của Hồ Chí Minh về văn hóa dân chủ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 4, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
2. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
3. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
4. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 9, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
5. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 10, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
6. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
7. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 13, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
8. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
9. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Ngày nhận bài: 06/03/2017. Ngày biên tập xong: 25/5/2017. Duyệt đăng: 02/6/2017